

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL,
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:39/2020/HS-ST
Ngày 18/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Hồng Duy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Tân và ông Nguyễn Tiến Tịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Kim Tuấn – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Tiến Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:34/2020/TLST-HS, ngày 24/7/2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 04/9/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: H; tên gọi khác: H H; sinh năm 1986; tại: tỉnh Đắc Nông; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: B, sinh năm 1958. Con bà: N, sinh năm 1960, cùng trú tại Thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông. Bị can là con thứ ba trong gia đình có 05 anh, chị, em. *Tiền án, tiền sự:* Không. Bị cáo có mặt.

Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị bắt, tạm giữ ngày 25/3/2020, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đắc Mil.

- Người bị hại: Anh C, sinh năm 1991, có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắc Nông.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Đ, sinh năm 1987, vắng mặt.

Địa chỉ: TDP A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắc Nông.

2. Anh X, sinh năm 1990, có mặt.

Địa chỉ: TDP B, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắc Nông.

3. Anh H, sinh năm 1988, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

4. Bà Ng, sinh năm 1962, có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

5. Bà N, sinh năm 1960, có mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- *Người làm chứng:*

1. Anh L, sinh năm 1978, vắng mặt.

Địa chỉ: TDP C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

2. Anh P, sinh năm 1990, vắng mặt.

Địa chỉ: TDP D, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

3. Chị V, sinh năm 1985, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

4. Anh B, sinh năm 1991, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã M, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

5. Anh T, sinh năm 1995, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đức Lệ A, xã M, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

6. Anh T, sinh năm 1993, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 03/3/2020, H và anh C đến quán Đại Cường thuộc, thị trấn M, huyện Đắk Mil (chị Đ làm chủ) để uống rượu. Trong lúc đợi chị Đ làm mỗi nhậu, giữa H và anh C phát sinh mâu thuẫn cãi nhau. H lấy 01 ghế nhựa màu xanh, có tựa lưng (*cao 83,4cm, mặt ghế rộng 37,8cm x 38cm*) đánh nhiều cái về phía anh C. Anh C đưa tay lên đỡ rồi đứng dậy thì bị H đánh trúng vào vùng đầu và tay. H tiếp tục dùng 01 con dao (*tương tự con dao có đặc điểm cán dao bằng kim loại dài 12,8cm, rộng 3,2cm; Đuôi cán dao hình tròn, đường kính 3,4cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen, lưỡi dao dài 19,2cm, rộng 3,5cm, mũi dao nhọn, sống dao rộng 0,4cm, chiều dài toàn bộ dao dài 32cm*) đâm một nhát vào ngực trái anh C, sau đó hai bên giằng co con dao nên anh C bị thương tích trên mặt theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống làm anh C bị thương và ngã xuống đất. Sau đó, được mọi người can ngăn và đưa anh C được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Đắk Mil. H được T điều khiển xe mô tô 47B2-080.92 rời khỏi quán Đại Cường đi về hướng xã M, huyện M. Sau đó H đón xe khách ra huyện C, thành phố Hà Nội trốn. Đến ngày 25/03/2020, H đến Công an xã Trần Phú, huyện

Chương Mỹ, thành phố Hà Nội đầu thú, khai báo về hành vi gây thương tích cho anh C.

Tại kết luận giám định pháp y thương tích số 275/TgT-TTPY ngày 03/3/2020 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Anh C bị vết thương chéo vùng trán – 1/2 giữa cung mày phải – mi trên mắt phải, kích thước 4cm x 0,2cm, đã khâu; vết thương chéo vùng mi dưới mắt phải – bờ trên cánh mũi phải kích thước 1,5cm x 0,2cm, đã khâu; vết thương chéo vùng chân mũi phải – môi trên, kích thước 2cm x 0,2cm, đã khâu; vết thương 1/3 ngoài môi dưới phải kích thước 1cm x 0,2cm, đã khâu; gãy xương chính mũi;

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 19%;

- Vật tác động: vật sắc, bén;

- Cơ chế hình thành vết thương: vết thương chéo trán – cung mày phải, vết thương chéo mũi – má phải, vết thương chéo môi trên – chân mũi phải, gãy xương chính mũi là do tác động trực tiếp của vật sắc, bén hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái; Vết thương môi dưới phải là do tác động trực tiếp của vật sắc, bén hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

Tại kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 358/TgT-TTPY ngày 28/3/2020 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: anh C bị sẹo chéo vùng trán – 1/2 giữa cung mày phải – mi trên mắt phải kích thước 8cm – 0,2cm; sẹo chéo vùng mi dưới mắt phải – cánh mũi phải kích thước 4cm x 0,2cm; sẹo chéo vùng chân mũi phải – môi trên, kích thước 2cm x 0,1cm; sẹo vùng 1/3 ngoài môi dưới phải kích thước 3,5cm x 0,2cm; sẹo phẳng gọn cằm trái kích thước 3,5cm x 0,2cm; gãy xương chính mũi; sẹo vùng mõng trái phẳng, kích thước 1,5cm x 0,3 cm. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 24%.

Tại các bản kết luận giám định vật gây thương tích số 576/TgT-TTPY, 575/TgT-TTPY, 591/TgT-TTPY ngày 25/5/2020 của trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: mẫu vật gửi giám định là con dao (có đặc điểm cán dao bằng kim loại dài 12,8cm, rộng 3,2cm; Đuôi cán dao hình tròn, đường kính 3,4cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen, lưỡi dao dài 19,2cm, rộng 3,5cm, mũi dao nhọn, sống dao rộng 0,4cm, chiều dài toàn bộ dao dài 32cm) mà cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil gửi giám định có khả năng gây ra các thương tích như các vết thương để lại sẹo cho nạn nhân C. Cái ghế nhựa màu xanh, có tựa lưng, đã bị gãy một chân trước bên phải và mảnh chân ghế gãy mà cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil gửi giám định không có khả năng gây ra thương tích như vết thương để lại sẹo chéo vùng trán – 1/2 giữa cung mày phải – mi trên mắt phải, sẹo chéo vùng mi dưới mắt phải – bờ trên cánh mũi phải, sẹo chéo vùng chân mũi phải – môi trên của anh C, chỉ có khả năng gây ra thương tích như vết thương để lại sẹo vùng 1/3 ngoài môi dưới phải và sẹo phẳng gọn cằm trái của anh C, khả năng này còn phụ thuộc vào diện nào của ghế mà mảnh chân ghế gãy tiếp xúc với nạn nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 08/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil đã kết luận: 02 ghế nhựa

màu xanh bị thiệt hại 166.500 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki F124, màu đỏ - đen biển kiểm soát 60B9-153.54 bị thiệt hại 852.750 đồng.

Tại Bản cáo trạng số:33/CTr-VKS, ngày 23/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo H (H H) về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo H (HH) tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam. Thời hạn tạm giam tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/3/2020.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 của Bộ BLHS; căn cứ Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 ghế nhựa màu xanh, có tựa lưng, chiều cao 83,4cm, mặt ghế rộng 37,8cm x 38cm đã bị gãy một chân trước bên phải, mảnh ghế gãy có kích thước là 38cm x 9,5cm; 01 ghế nhựa màu xanh, có tựa lưng, có chiều cao 83,4cm, mặt ghế rộng 37,8cm x 38cm đã bị gãy một chân trước bên phải, mảnh ghế gãy có kích thước là 50cm x 12cm. Đối với con dao có cán dao bằng kim loại dài 12,8cm, rộng 3,2cm; Đuôi cán dao hình tròn, đường kính 3,4cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen, lưỡi dao dài 19,2cm, rộng 3,5cm, mũi dao nhọn, sống dao rộng 0,4cm, chiều dài toàn bộ dao dài 32cm, cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ để làm đồ vật, tài liệu phục vụ hoạt động điều tra được chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật;

Trả lại 01 giấy đăng ký xe và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki F124 biển kiểm soát 60B9-153.54 cho anh C là người quản lý hợp pháp.

Con dao bị cáo đã sử dụng gây thương tích cho bị hại không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

-Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 của Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự. Chấp nhận bị cáo H đã tác động gia đình bồi thường số tiền 20 triệu đồng. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 30 triệu đồng cho bị hại để thăm mỹ vết sẹo trên mặt. Đối với hư hỏng của 02 chiếc ghế nhựa màu xanh bị thiệt hại trị giá 166.500 đồng, chị Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, người bị hại anh C trình bày: Yêu cầu bồi thường thêm số tiền 30 triệu đồng để thăm mỹ vết sẹo trên mặt, sau này có phát sinh thêm không yêu cầu nữa.

Tại phiên tòa, bị cáo xin lỗi người bị hại và chấp nhận bồi thường số tiền 30 triệu đồng cho người bị hại để đi thăm mỹ vết sẹo. Bị cáo không tranh luận gì thêm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bà Ng (mẹ người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan) xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án có vấn đề khác:

- Đối với hành vi làm hư hỏng chiếc xe mô tô biển số 60B9-153.54 bị thiệt hại 852.750 đồng của H chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Đắk Mil đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, mức tiền phạt: 3.500.000đồng.

- Đối với hành vi của T sử dụng xe mô tô 47B2-080.92 chở H rời khỏi nơi xảy ra vụ việc, quá trình điều tra các tài liệu, chứng cứ thu thập được không đủ căn cứ chứng minh T có vai trò tham gia trong vụ án cùng với H gây thương tích cho anh C nên không có cơ sở xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội gây thương tích cho bị hại, bị cáo sử dụng ghế nhựa và dao gây thương tích là đúng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[3] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 03/3/2020, tại tổ dân phố A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Nông, vì một nguyên do nhỏ nhặt dẫn đến H đã có hành vi dùng ghế nhựa, con dao gây thương tích vùng mặt và mõng của anh C, gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 24%. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, truy tố và xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là không oan, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Bị cáo H gây thương tích cho anh C với với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 24%. Vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống bị cáo đã sử dụng ghế nhựa, dao là hung khí nguy hiểm và vô cớ gây thương tích cho người bị hại C. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có*

tính chất côn đồ” được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Nên hành vi của bị cáo bị xét xử theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng quy định pháp luật.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

a) Dùng hung khí nguy hiểm.

...

i) Có tính chất côn đồ;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

...”

[6] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, bị cáo nhận thức và biết hành vi xâm phạm trực tiếp đến quyền tự do, dân chủ của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn gây thương tích cho anh C nên cần phải xét xử mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

[7] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H:

[7.1] Về nhân thân: Ngày 25/11/2013, Toà án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội Chống người thi hành công vụ. Bị cáo kháng cáo ngày 19/02/2014, Toà án nhân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo và xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ, quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), chấp hành xong hình phạt vào ngày 02/6/2014. Ngày 27/11/2015, Toà án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và chấp hành xong hình phạt vào ngày 27/5/2016. Ngày 22/12/2017, Toà án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt 01 năm 15 ngày tù về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên toà, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

[7.2] Tình tiết tăng nặng: Không.

[7.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bị cáo khắc phục hậu quả 20 triệu đồng cho bị hại. Sau thời gian trốn tránh, đến ngày 25/3/2020, bị cáo H đã ra đầu thú tại Công an xã Trần Phú, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; bị cáo có bố đẻ là ông B được tặng Huy Chương Kháng Chiến chống Mỹ, cứu nước hạng nhì. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo làm công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[9] Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9.1] Tích thu và tiêu hủy: 01 ghế nhựa màu xanh, có tựa lưng, chiều cao 83,4cm, mặt ghế rộng 37,8cm x 38cm đã bị gãy một chân trước bên phải, mảnh ghế gãy có kích thước là 38cm x 9,5cm; 01 ghế nhựa màu xanh, có tựa lưng, có chiều cao 83,4cm, mặt ghế rộng 37,8cm x 38cm đã bị gãy một chân trước bên phải, mảnh ghế gãy có kích thước là 50cm x 12cm; 01 con dao có cán dao bằng kim loại dài 12,8cm, rộng 3,2cm; Đuôi cán dao hình tròn, đường kính 3,4cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen, lưỡi dao dài 19,2cm, rộng 3,5cm, mũi dao nhọn, sống dao rộng 0,4cm, chiều dài toàn bộ dao dài 32cm. Do không còn giá trị sử dụng.

[9.2] Trả lại 01 giấy đăng ký xe và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki F124 biển kiểm soát 60B9-153.54 cho người quản lý hợp pháp là anh C.

[9.3] Đối với con dao bị cáo đã sử dụng gây thương tích cho bị hại, không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

[10.1] Chấp nhận bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường người bị hại số tiền 20 triệu đồng. Bị hại chấp nhận trừ vào các khoản chi phí sau: Chi phí xe chuyển viện 1.160.000 đồng (có biên lai); tiền tạm ứng viện phí tại Bệnh viện huyện Đắc Mil 100.000 đồng (có biên lai); tiền thanh toán tại bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên 187.200 đồng (có biên lai); tổn thất tinh thần, sức khỏe, nhân phẩm 15.000.000 đồng (tương đương với hơn 10 tháng lương cơ sở Nhà nước quy định), số tiền hư hại xe mô tô là tiền 852.750 đồng.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo H và người bị hại C tại phiên tòa: Bị cáo H chấp nhận bồi thường số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để người bị hại thăm mỹ sẹo trên mặt.

Đối với hư hỏng của 02 chiếc ghế nhựa màu xanh bị thiệt hại trị giá 166.500 đồng, chị Đ không yêu cầu bị can phải bồi thường bên không đề cập xử lý.

[11] Trong vụ án còn có những vấn đề sau:

[11.1] Hành vi của H làm hư hỏng chiếc xe mô tô biển số 60B9-153.54 và thiệt hại 852.750 đồng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Đắk Mil đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, mức tiền phạt: 3.500.000 đồng.

[11.2] Hành vi của T sử dụng xe mô tô 47B2-080.92 chở H rời khỏi nơi xảy ra vụ việc, không đủ cơ sở và căn cứ chứng minh T có vai trò tham gia trong vụ án cùng với H gây thương tích cho anh C nên không có cơ sở xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo H (HH) phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo H (HH) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo H (HH) 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/3/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

2.1. Chấp nhận bị cáo và gia đình bị cáo H đã bồi thường bị hại C số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2.2. Bị cáo H bồi thường cho bị hại C số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đồng.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 ghế nhựa màu xanh, có tựa lưng, chiều cao 83,4cm, mặt ghế rộng 37,8cm x 38cm đã bị gãy một chân trước bên phải, mảnh ghế gãy có kích thước là 38cm x 9,5cm.

- 01 ghế nhựa màu xanh, có tựa lưng, có chiều cao 83,4cm, mặt ghế rộng 37,8cm x 38cm đã bị gãy một chân trước bên phải, mảnh ghế gãy có kích thước là 50cm x 12cm.

- 01 con dao có cán dao bằng kim loại dài 12,8cm, rộng 3,2cm; Đuôi cán dao hình tròn, đường kính 3,4cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen, lưỡi dao dài 19,2cm, rộng 3,5cm, mũi dao nhọn, sống dao rộng 0,4cm, chiều dài toàn bộ dao dài 32cm.

(Theo biên bản giao nhận giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil vào ngày 28/7/2020).

3.2. Trả lại 01 giấy đăng ký xe và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki F124 biên kiểm soát 60B9-153.54 cho người quản lý hợp pháp là anh C.

(Xe mô tô theo biên bản giao nhận giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil vào ngày 28/7/2020).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo toàn bộ bản án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

6. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

7. Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Công an huyện Đắk Mil;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Hồng Duy